

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EMI
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ EMI

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: EMI INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109637238

3. Ngày thành lập: 18/05/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 83A Lý Thường Kiệt, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0936142112

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất điện Chi tiết: Sản xuất điện gió, điện mặt trời, thủy điện, nhiệt điện than, nhiệt điện khí, điện khác.	3511(Chính)
2.	Sản xuất pin và ắc quy	2720
3.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
4.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
5.	Sản xuất động cơ, tua bin (trừ động cơ máy bay, ô tô, mô tô và xe máy)	2811
6.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
7.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
8.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
9.	Truyền tải và phân phối điện (trừ hoạt động điều độ điện) (Điều 31 Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 được sửa đổi bởi Điều 6 và Điều 7 của Nghị định 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018)	3512
10.	Xây dựng công trình điện	4221

11.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: - Lắp đặt tủ bù công suất phản kháng; - Lắp đặt đường dây và trạm biến áp đến 500KV; - Lắp đặt hệ thống tủ bù công suất phản kháng đến 500KV; - Lắp đặt hệ thống tủ điện, hệ thống điều khiển cho trạm biến áp đến 500KV; - Lắp đặt hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp; - Lắp đặt hệ thống chiếu sáng dân dụng, công nghiệp, công cộng; - Lắp đặt hệ thống điện cơ (M&E) (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4321
12.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Xây lắp đường dây và trạm biến áp đến 35KV - Thi công và lắp đặt hệ thống pin mặt trời, thiết bị điện năng lượng mặt trời.	4329
13.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện, máy biến thế, tổ máy phát điện	4659

14.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Thiết kế xây dựng công trình; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế cảnh quan; - Thiết kế kết cấu công trình; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thiết kế cấp - thoát nước; - Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; - Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; - Thiết kế phòng cháy - chữa cháy; - Thiết kế quy hoạch tổng mặt bằng, thiết kế quy hoạch khu đô thị và khu công nghiệp; - Thiết kế các công trình xây dựng cầu đường bộ, thiết kế giao thông đường bộ, thiết kế san nền, cấp thoát nước khu đô thị. - Thiết kế, thẩm tra công trình đường dây và trạm biến áp đến 500kV; - Tư vấn thẩm tra và chứng nhận sự phù hợp, về chất lượng công trình xây dựng; - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình, địa hình; - Giám sát thi công xây dựng công trình, lĩnh vực xây dựng – hoàn thiện; - Định giá xây dựng; - Thẩm tra thiết kế xây dựng; - Tư vấn, lập hồ sơ mời thầu và phân tích đánh giá hồ sơ dự thầu các công trình xây dựng; - Tư vấn thiết kế các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp; - Tư vấn giám sát công trình.	7110
15.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng tủ bù công suất phản kháng; - Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 500KV; - Xây dựng hệ thống tủ bù công suất phản kháng đến 500KV; - Xây dựng hệ thống tủ điện, hệ thống điều khiển cho trạm biến áp đến 500KV; - Xây dựng hệ thống điện công trình dân dụng và công nghiệp; - Xây dựng hệ thống chiếu sáng dân dụng, công nghiệp, công cộng; - Xây dựng hệ thống điện cơ (M&E) (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4299
17.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
18.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
19.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730

20.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
21.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác Chi tiết: - Hoạt động dịch vụ thăm dò khoáng sản; - Hoạt động dịch vụ khoan thử, đào thử.	0990
22.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá	2396
23.	Sản xuất sản phẩm từ chất khoáng phi kim loại khác chưa được phân vào đâu	2399
24.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662

6. Vốn điều lệ: 50.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 5.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ HỒNG THẢO	Số 192 Phan Đăng Lưu, Phường Phú Hòa, Thành phố Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.250.0 00	22.500.000.000	45,000	191819569	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	2.250.0 00	22.500.000.000	45,000		

2	NGUYỄN THỊ GIÁ	Phòng 101B – Nhà B4 tập thể Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	2.250.000	22.500.000.000	45,000	042137000015
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	2.250.000	22.500.000.000	45,000	
3	LÊ THANH HÀ	Phòng 101B – Nhà B4 tập thể Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	500.000	5.000.000.000	10,000	042068000270
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	500.000	5.000.000.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN MINH ĐỨC

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 31/05/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 001087003225

Ngày cấp: 02/07/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Số 10 ngõ Đồng Nhân, Phường Đồng Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Số 10 ngõ Đồng Nhân, Phường Đồng Nhân, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội